



ANNÉE SCOLAIRE/NĂM HỌC 2018/2019

## FICHE DE DEMANDE D'INSCRIPTION PHIẾU ĐĂNG KÝ GHI DANH

à retourner au secrétariat de Direction entre le 28 février et le 28 mars 2018 (dernier délai pour les résidents à HCMV).  
*Nộp tại văn phòng trường từ ngày 28/02 đến ngày 28/03 năm 2018 (hạn cuối đối với các gia đình sống tại TPHCM)*

Madame, Monsieur,

Vous avez choisi d'inscrire votre enfant au sein de notre établissement et nous vous remercions de l'intérêt que vous portez à notre enseignement. Nous vous invitons à prendre connaissance des conditions d'inscription et à compléter ce dossier avec soin. Nous tenons à préciser que ce document n'a pas valeur d'inscription définitive. Ce dossier d'inscription ne sera étudié qu'après production de toutes les pièces et informations demandées. L'acceptation ou non de l'inscription de votre enfant dans notre établissement vous sera notifiée dans les 2 mois suivant le dépôt du dossier.

-----  
*Thưa phụ huynh,*

*Cám ơn quý phụ huynh đã tin tưởng vào việc dạy học của chúng tôi và chọn ghi danh cho con em vào trường. Vui lòng xem kỹ các điều kiện ghi danh và điền hồ sơ này đầy đủ.*

*Việc nộp hồ sơ này không đồng nghĩa với việc học sinh sẽ được nhận. Hồ sơ sẽ được xem xét sau khi đã hoàn tất với các giấy tờ và thông tin được yêu cầu. Nhà trường sẽ gửi thư trả lời về hồ sơ đăng ký ghi danh của phụ huynh trong vòng 2 tháng ngày kể từ ngày nhận hồ sơ.*

Le Proviseur,  
Hiệu trưởng

### RENSEIGNEMENTS SUR L'ÉLÈVE / THÔNG TIN VỀ HỌC SINH

Nom / Họ: \_\_\_\_\_

Prénom(s) / Tên: \_\_\_\_\_

Classe demandée Rentrée 2018/ Lớp đăng ký vào tựu trường 2018 : \_\_\_\_\_

Date de naissance/ Ngày sinh: \_\_\_\_\_

Lieu/ Nơi sinh: \_\_\_\_\_ Sexe/ Giới tính: \_\_\_\_\_

Nationalité /Quốc tịch : \_\_\_\_\_ Langue maternelle / Tiếng mẹ đẻ: \_\_\_\_\_

Langue(s) principalement parlée(s) à la maison par l'élève : 1- \_\_\_\_\_ 2 - \_\_\_\_\_

Ngôn ngữ HS nói ở nhà

Déjeuner à la Cantine (demi-pensionnaire)

Ăn trưa tại căn-tin

Déjeuner à l'extérieur (externe)

Ăn trưa bên ngoài

Utilisera les transports scolaires/Sử dụng xe đưa đón:

Oui (Có)

Non (Không)

Pour les élèves de nationalité française, avez-vous l'intention de déposer un dossier de bourse pour l'année scolaire ?

(Với các học sinh quốc tịch Pháp, phụ huynh có dự định nộp hồ sơ xin học bổng cho con em không ?

Oui (Có)

Non (Không)



**ANNEES PRECEDENTES / QUÁ TRÌNH HỌC CÁC NĂM TRƯỚC**

Année scolaire <i>Năm học</i>	Classe <i>Lớp</i>	Nom d'établissement <i>Tên trường</i>	Ville <i>Thành phố</i>	Pays <i>Nước</i>
2017/2018				
2016/2017				
2015/2016				
2014/2015				

**RENSEIGNEMENTS SUR LES PARENTS / THÔNG TIN VỀ PHỤ HUYNH**

**Situation familiale des parents :** Mariés  Célibataire  Divorcés  Séparés  Autres (à préciser) \_\_\_\_\_  
*Tình trạng gia đình :*                      *Kết hôn*                      *Độc thân*                      *Ly dị*                      *Ly thân*                      *Khác (ghi rõ)*

Responsable 1 <i>Phụ huynh chịu trách nhiệm chính</i>	Responsable 2 <i>Phụ huynh chịu trách nhiệm thứ hai</i>
Nom /Họ :	Nom /Họ :
Prénom(s) /Tên:	Prénom(s) /Tên:
Lien de parenté : <input type="checkbox"/> père <input type="checkbox"/> mère <input type="checkbox"/> tuteur <i>Quan hệ gia đình :    cha            mẹ            người bảo hộ</i>	Lien de parenté : <input type="checkbox"/> père <input type="checkbox"/> mère <input type="checkbox"/> tuteur <i>Quan hệ gia đình :    cha            mẹ            người bảo hộ</i>
Profession / <i>Nghề nghiệp:</i>	Profession / <i>Nghề nghiệp:</i>
Nationalité / <i>Quốc tịch :</i>	Nationalité / <i>Quốc tịch :</i>
Langues parlées : <i>Ngôn ngữ sử dụng</i>	Langues parlées : <i>Ngôn ngữ sử dụng</i>
E-mail :	E-mail :
Téléphones / <i>Điện thoại:</i> - domicile / <i>ĐT nhà:</i> _____ - bureau / <i>ĐT cơ quan :</i> _____ - portable / <i>ĐT Di động :</i>	Téléphones / <i>Điện thoại:</i> - domicile / <i>ĐT nhà:</i> _____ - bureau / <i>ĐT cơ quan :</i> _____ - portable / <i>ĐT Di động :</i>
Adresse à HCMV ( <i>Địa chỉ tại TPHCM</i> ) <i>N°, Rue / Số nhà, đường:</i> _____	Adresse à HCMV ( <i>Địa chỉ tại TPHCM</i> ) <i>N°, Rue / Số nhà, đường:</i> _____
<i>Quartier / Phường:</i> _____	<i>Quartier / Phường:</i> _____
<i>District / Quận:</i>	<i>District / Quận:</i>
Adresse à l'étranger / <i>Địa chỉ ở nước ngoài :</i>	Adresse à l'étranger / <i>Địa chỉ ở nước ngoài :</i>

**Autres enfants au Lycée Français International? Si oui, veuillez indiquer:**

*Anh (chị, em) khác học tại trường - nếu có, vui lòng ghi rõ:*

NOM /Họ	Prénom /Tên	Né(e) le / Ngày sinh	Classe /Lớp

## CONDITIONS D'INSCRIPTION/ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ GHI DANH

L'Établissement, en gestion directe AEFÉ, homologué par le Ministère Français de l'Éducation Nationale et de la Recherche, est destiné prioritairement, dans la limite des places disponibles :

- aux enfants de nationalité française,
- puis aux étrangers tiers, transférés d'établissements scolaires publics, ou privés sous contrat, de France, ou d'établissements scolaires français dépendant de l'Agence pour l'Enseignement Français à l'Étranger (AEFE), sous réserve d'y avoir suivi leur scolarité régulièrement pendant au moins un an.

Pour les enfants français issus d'établissements privés hors contrat ou sans homologation, le niveau d'accueil sera fixé à l'issue d'un test de connaissances et sera validé par le chef d'établissement.

Le lycée Marguerite Duras accepte ensuite, les autres élèves étrangers (Vietnamiens et tiers), dans la limite des places disponibles et de sa politique de gestion des effectifs, sur présentation d'un justificatif du niveau en langue française (certification DELF...) ou à défaut après évaluation sur place.

*Les élèves non francophones ne seront acceptés qu'en classe de PS, MS, GS dans la limite des places disponibles. Pour l'entrée en CP, la pratique du français est nécessaire et sera vérifiée par le Directeur du primaire. La validation du niveau A1 en français du cadre européen des langues sera exigée préalablement pour toute inscription dans les autres niveaux du cycle primaire. Le niveau A2 en français de ce même cadre devra être validé pour toute inscription en 6<sup>ème</sup>, B1 en 5<sup>ème</sup> et B2 en 4<sup>ème</sup>.*

Le niveau scolaire et en langue française de ces candidats fera l'objet d'une vérification au moyen de tests qui détermineront la classe d'accueil. Dans tous les cas, l'entrée sera validée par le chef d'établissement.

Il sera tenu compte dans la mesure du possible de la présence préalable de frères et sœurs dans l'établissement, l'entrée restera conditionnée aux résultats satisfaisants des tests d'entrée.

Un élève binational au moment de l'inscription, sera considéré jusqu'à la fin de sa scolarité comme relevant de la nationalité qui aura permis cette inscription. Un élève qui acquiert une autre nationalité en cours d'année scolaire pourra la modifier à l'échéance suivante.

Les élèves majeurs sont soumis aux mêmes règles que les élèves mineurs. Ils doivent signer, au moment de leur inscription, un engagement personnel en ce sens.

Tout élève, pour être définitivement inscrit, devra avoir déposé son dossier scolaire complété accompagné de tous les documents demandés et avoir payé les droits d'inscription.

-----  
*Trường quốc tế Pháp là trường học được công nhận chính thức theo chuẩn của Bộ giáo dục quốc gia Pháp, với sự quản lý trực tiếp của cơ quan giáo dục Pháp tại nước ngoài AEFÉ, trên cơ sở số chỗ cho phép, sẽ nhận học sinh theo thứ tự ưu tiên như sau :*

- Các học sinh quốc tịch Pháp
- Tiếp theo đó là các học sinh quốc tịch khác, chuyển từ các trường công lập hay bán công lập, hoặc các trường Pháp trực thuộc cơ quan giáo dục Pháp ở nước ngoài (AEFE), với điều kiện là đã theo học ít nhất một năm ở các trường này.

*Đối với các học sinh quốc tịch Pháp đến từ các trường ngoài công lập, sẽ phải qua kiểm tra trình độ để quyết định lớp được theo học. Quyết định này do hiệu trưởng trường đưa ra.*

*Tiếp sau đó, hồ sơ ghi danh của các học sinh những quốc tịch khác (Việt Nam hay những quốc tịch khác ngoài Pháp), sau khi đã được hoàn tất, với các giấy tờ chứng minh trình độ tiếng Pháp (văn bằng DELF...), hoặc qua kiểm tra trình độ tiếng Pháp của học sinh tại trường và đạt yêu cầu, sẽ được xem xét tùy theo số chỗ cho phép còn lại cũng như những kế hoạch về sĩ số của trường trong năm học đó.*

*Các học sinh chưa nói tiếng Pháp chỉ có thể được nhận vào các lớp Mẫu giáo. Đối với lớp 1, cần có khả năng nói được tiếng Pháp, và sẽ được kiểm tra bởi thầy Hiệu trưởng Tiểu học. Trình độ A1 về tiếng Pháp (trong khuôn khổ chương trình ngoại ngữ CECR của châu Âu) là điều kiện cần đối với tất cả học sinh đăng ký từ lớp 2 đến lớp 5, và trình độ A2 đối với các học sinh đăng ký vào lớp 6, B1 đối với lớp 7 và B2 với lớp 8.*

*Học sinh sẽ cần phải qua kiểm tra trình độ tại trường, để có thể được xem xét lớp học phù hợp. Hiệu trưởng là người đưa ra quyết định về lớp của học sinh, trong trường hợp được nhận.*

*Hồ sơ ghi danh được xem xét trước hết dựa trên kết quả kiểm tra trình độ của học sinh, đồng thời, trong mức độ cho phép, có được dựa trên việc có anh chị em trong gia đình đã theo học ở trường.*

*Các học sinh mang hai quốc tịch ở thời điểm đăng ký, sẽ giữ quốc tịch được chọn lúc đăng ký trong suốt quá trình theo học ở trường. Đối với các học sinh có thêm quốc tịch vào giữa năm học, sẽ có thể yêu cầu thay đổi quốc tịch đã đăng ký cho học kỳ tiếp theo.*

*Các học sinh tuổi thành niên cũng cần tuân theo nội quy như các học sinh vị thành niên và cần ký một cam kết cho việc này khi làm hồ sơ đăng ký.*

Việc ghi danh của mọi học sinh vào trường được xem là hoàn tất một khi đã nộp đầy đủ các giấy tờ được yêu cầu, và thanh toán đầy đủ phí ghi danh.

### **Frais d'inscription / Phí đăng ký ghi danh**

En cas d'acceptation du dossier par le Chef d'Etablissement, les droits de première inscription devront être réglés dans un délai maximum de 15 jours à partir de la date de cette notification. Sans règlement de ces droits, l'inscription ne pourra être considérée comme définitive et la place sera réattribuée. Ces frais de première inscription s'élèvent à 550 euros par enfant et sont dus lors de toute première inscription et en cas de réinscription d'un élève ayant quitté l'établissement (sauf si ces frais ont été acquittés au cours de l'année scolaire précédente). Ils ne sont pas remboursables.

Trường hợp hồ sơ đăng ký được duyệt đồng ý bởi Hiệu trưởng, phụ huynh sẽ nhận được thư thông báo, và sau đó cần thanh toán phí ghi danh trong vòng 15 ngày. Việc ghi danh sẽ không được xem là hoàn tất khi chưa đóng phí ghi danh và như vậy chỗ cho học sinh chưa được xác nhận. Phí ghi danh (550€) được yêu cầu đối với tất cả học sinh đăng ký lần đầu và những học sinh đăng ký lại sau khi đã rời trường với thời gian hơn một năm. Phí này không được hoàn trả.

### **Liste des documents à fournir lors du dépôt du dossier d'inscription/ Giấy tờ cần thiết khi ghi danh**

- Certificat de scolarité / Giấy xác nhận đang theo học ở trường hiện tại
- Copie de l'extrait d'acte de naissance et du passeport de l'élève / Bản sao giấy khai sinh và hộ chiếu học sinh
- Copie du livret de famille concernant le père, la mère et l'enfant / Bản sao sổ hộ khẩu gia đình có tên cha, mẹ và học sinh.
- Dans le cas de divorce ou autre, joindre un justificatif d'autorité parentale en surlignant la partie désignant à qui est confiée la garde / Trong trường hợp ly dị hoặc các trường hợp khác, đính kèm chứng nhận quyền giám hộ và thể hiện rõ tên phụ huynh được giao quyền nuôi con.
- Tous les jeunes gens de nationalité française de plus de 16 ans et moins de 18 ans doivent fournir une attestation de recensement / Các học sinh (quốc tịch Pháp) tuổi từ 16 đến 18 cần cung cấp attestation de recensement.
- Tous les jeunes gens de plus de 18 ans, de nationalité française, doivent fournir un certificat de participation à la Journée Défense et Citoyenneté (JDC) / Các học sinh (quốc tịch Pháp) từ 18 tuổi cần nộp giấy chứng nhận JDC
- Bulletin de l'année 2016/2017 et du 1er trimestre 2017/2018/ Kết quả học tập năm 2016/2017 và HK 1 năm 2017/2018

### **Liste des documents à fournir au plus tard le 06 juillet 2018 (envoi par courriel possible)**

**Giấy tờ cần nộp trước ngày 06/07/2018 (có thể gửi qua email): [sec.scolarite@ifiduras.com](mailto:sec.scolarite@ifiduras.com)**

- Exeat de l'établissement d'origine / Giấy xác nhận nghỉ học của trường học trước.
- Bulletins trimestriels du 2<sup>ème</sup> et 3<sup>ème</sup> trimestres 2017/2018 (portant la mention passage en classe supérieure) / Kết quả học tập HK 2 và HK 3 năm học 2017/2018 (với xác nhận học sinh được lên lớp trên).

### **Liste des documents à fournir au plus tard le jour de la rentrée**

**Giấy tờ cần nộp trước hoặc trễ nhất là vào ngày tựu trường**

- Dossier scolaire original / Học bạ học sinh bản gốc  
Pour les élèves entrant en terminale : le relevé des notes obtenues aux Epreuves Anticipées en classe de 1<sup>ère</sup>, valables pour le baccalauréat / riêng với các học sinh đăng ký vào lớp 12 cần nộp phiếu điểm của kỳ thi tiền Tú tài ở lớp 11

Je certifie avoir pris connaissance des conditions d'inscription et les accepte.

Tôi xác nhận đã nắm rõ tất cả các điều kiện đăng ký và đồng ý.

Fait à / làm tại ....., le / ngày .....

Signature du Responsable 1 (chữ ký phụ huynh chịu trách nhiệm chính)	Signature du Responsable 2 (chữ ký phụ huynh chịu trách nhiệm thứ hai)

### **PARTIE RESERVEE A L'ADMINISTRATION / PHẦN DÀNH CHO NHÀ TRƯỜNG**

- Dossier complet / Hồ sơ hoàn tất
- Dossier accepté le/ Hồ sơ được chấp nhận ngày...../2018
- Dossier Non accepté – Hồ sơ không được chấp nhận  
Motif /Lý do.....
- Frais de première inscription réglés le/ Phí ghi danh thanh toán ngày...../2018

Le Provisieur